

Số: /BC- UBND

Long Xuyên, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình chuyển đổi số thành phố giai đoạn 2022 – 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện (đính kèm kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Danh mục dự án, nhiệm vụ)

1. Thể chế số:

Để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng đô thị thông minh, chuyển đổi số đạt hiệu quả UBND thành phố đã tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 22/02/2021 về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hướng đến Đô thị thông minh, Chính quyền số thành phố giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030.

Căn cứ chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND thành phố đã cụ thể hóa bằng các chương trình, Kế hoạch để cụ thể hóa triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố như: Ban hành Chương trình số 50/CTr-UBND ngày 25/02/2022 về Chương trình Chuyển đổi số thành phố Long Xuyên giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 08/04/2022 về lộ trình hoàn thiện chính quyền điện tử thành phố Long Xuyên giai đoạn 2022-2024; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 03/06/2022 về Tổ chức triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Long Xuyên; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 12/05/2022 về Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố Long Xuyên năm 2022...

Để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố có hiệu quả UBND thành phố cũng đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Long Xuyên và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về chuyển đổi số theo Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 17/06/2022. Ngoài ra thành phố cũng đã ban hành 02 quy chế quản lý và vận hành trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) thành phố và quy chế phối hợp tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân gửi về IOC thành phố.

2. Nhận thức số

Trong thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở ngành trong việc xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số; địa phương xác định đây là điều kiện tiên quyết để xây dựng thành công chính quyền điện tử; xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể về hiện đại hóa nền hành chính của địa phương trong chương trình tổng thể cải cách hành chính theo từng giai đoạn và hàng năm. Bên cạnh đó, Lãnh đạo mỗi đơn vị, địa phương tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức cho từng cán bộ, công chức về chuyển đổi số đặc biệt là thay đổi phương thức làm việc của từng cán bộ, công chức; tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết, tính cấp thiết của chuyển đổi số nhằm từng bước hình thành hệ sinh thái công dân số.

Chuyển đổi số tác động sâu rộng và bao trùm tất cả các ngành, lĩnh vực trên toàn địa bàn thành phố từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức nhiều lớp tập huấn cho cán bộ, công chức với nhiều nội dung như: Cài đặt và hướng dẫn sử dụng Smart An Giang; tạo tài khoản và nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ Công trực tuyến; các ứng dụng tiện ích khác: Thanh toán học phí trực tuyến, ví điện tử thanh toán không dùng tiền mặt ...; nền tảng sàn thương mại điện tử; hướng dẫn sử dụng ứng dụng số sức khỏe điện tử, phản ánh tiêu chuẩn... giúp mỗi cán bộ, công chức nắm chắc các kỹ năng để hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ thiết yếu khi có nhu cầu.

3. Nhiệm vụ phát triển Chính phủ số/ Chính quyền số

Các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện gửi, nhận và xử lý văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành (VNPT-iOffice), đến nay đã triển khai được có 94 cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm (trong đó có 12 phòng chuyên môn; 13 đơn vị sự nghiệp và các hội đoàn thể; UBND 13 xã, phường và 56 trường học). Lưu trữ và phát hành 185.893 văn bản đến (trong đó có 26.986 văn bản đến không ký số, tỷ lệ 14,5%) và 39.694 văn bản đi (trong đó có 7.054 văn bản đi không ký số, tỷ lệ 17,77%) trên phần mềm (từ ngày 01/01 đến ngày 31/12/2022) phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các đơn vị; đồng thời ứng dụng chữ ký số trong việc ban hành văn bản tạo thuận lợi trong việc số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan, đơn vị theo quy định, đến nay đã triển khai cấp chứng thư số chuyên dùng Chính phủ cho 107 đơn vị và 206 cá nhân (trong đó có 146 chứng thư số cấp cho lãnh đạo và kế toán các đơn vị; 60 chứng thư số cấp cho cán bộ phụ trách một cửa cấp xã); 100% các cơ quan, đơn vị giao dịch với kho bạc bằng dịch vụ công trực tuyến; kê khai thuế điện tử và khai báo bảo hiểm xã hội qua mạng; 100% lãnh đạo và kế toán các đơn vị sử dụng chứng thư số trong các thanh toán trực tuyến với kho bạc.

Các ngành chuyên môn thành phố và Ủy ban nhân dân xã phường đã phối hợp với Sở, ban ngành tỉnh thực hiện cung cấp, triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các hồ sơ theo đúng quy định. Bên cạnh đó, thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của địa phương; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên phần mềm từ 01/01/2022 – 31/12/2022: 161.267 hồ sơ

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98,6%

+ Mức độ 3: tổng số tiếp nhận 38.190 hồ sơ, thực hiện tiếp nhận trực tuyến 21.437 hồ sơ, đạt 56,13% (theo quy định 40%).

+ Mức độ 4: tổng số tiếp nhận 73.043 hồ sơ, thực hiện tiếp nhận trực tuyến 61.120 hồ sơ đạt 83,68 % (theo quy định 30%).

Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: 169.049 hồ sơ (thành phố 11.194 hồ sơ; xã, phường: 5.197 hồ sơ; công an thành phố: 152.658 hồ sơ).

Thực hiện khảo sát thông tin hạ tầng kỹ thuật và khối lượng hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thực hiện số hóa còn hiệu lực; đồng thời đăng ký tham dự tập huấn nghiệp vụ tiếp nhận, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính cho cán bộ Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố và xã, phường. Đến nay, công chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính thành phố và xã, phường đã tham dự tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và nghiệp vụ số hóa trong thực hiện thủ tục hành chính do Sở Thông tin Truyền thông tổ chức.

Nguồn nhân lực và hạ tầng kỹ thuật phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, như sau:

- Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố: 15 cán bộ, công chức; 16 bộ máy vi tính, 04 máy in kim, 03 máy scan, 16 màn hình tivi, 01 bảng LED, 01 máy photocopy, 05 máy tính bảng.

- Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã, phường: 66 cán bộ, công chức; 63 bộ máy vi tính, 52 máy in, 17 máy scan.

Triển khai thử nghiệm chuyển đổi số về chính quyền tại xã Mỹ Hòa Hưng; phòng chuyên môn đã phối hợp với VNPT thực hiện khảo sát và kiểm tra thực tế tại UBND xã Mỹ Hòa Hưng. Theo đó, đã hướng dẫn địa phương thay đổi phương án, xây dựng kế hoạch “Chuyển đổi số xã Mỹ Hòa Hưng giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030” theo hướng xã Nông thôn mới thông minh. Song song đó đã triển khai nhiều nội dung trong Kế hoạch “Chuyển đổi số xã Mỹ Hòa Hưng” gồm: Tổ chức tập huấn cho CBCC xã và thành viên Tổ CNSCĐ của xã và ấp; triển khai chương trình thanh toán không dùng tiền mặt tại Chợ Trà Mơn (xã

Mỹ Hòa Hưng); chọn 01 hợp tác xã trên địa bàn (hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Hòa Hưng) tham gia thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số của thành phố giai đoạn 2021 – 2025.

Trong năm 2022 việc triển khai thực hiện các tiêu chí chính quyền điện tử của các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã (15 đơn vị) qua công tác tự đánh giá của các đơn vị theo hướng dẫn có tất cả 10 chỉ tiêu. Trong đó 9 đơn vị đạt từ 80-90% (hoàn thành từ 8-9 chỉ tiêu); 6 đơn vị đạt từ 60-80% (hoàn thành 6-8 chỉ tiêu); còn chỉ tiêu của các đơn vị không đạt là Dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử (nội dung này là số hóa hồ sơ mà hiện nay chưa thực hiện).

4. Nhiệm vụ phát triển Xã hội số, Kinh tế số

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử và chuyển đổi số, UBND thành phố đã phối hợp Sở Công thương An Giang hỗ trợ Viettel An Giang và VNPT An Giang đang triển khai chương trình thanh toán không dùng tiền mặt tại Chợ Mỹ Bình (phường Mỹ Bình) và Chợ Trà Mơn (xã Mỹ Hòa Hưng). Đồng thời, nhằm triển khai thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử và tăng cường các giải pháp thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, cửa hàng tạp hóa, cửa hàng kinh doanh bán lẻ,...(gọi tắt là các kênh phân phối hàng hóa) trên địa bàn thành phố Long Xuyên, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi giao dịch tại các kênh phân phối hàng hóa; đồng thời, thanh toán đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như: tiền điện, nước; hàng hóa, dịch vụ ăn uống; đóng phí, lệ phí,...; chủ động phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể, phát thanh, truyền hình của tỉnh cùng các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả các giải pháp tuyên truyền, vận động, khuyến khích việc ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt tại các kênh phân phối hàng hóa và người tiêu dùng tham gia sử dụng, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 03/06/2022 về Tổ chức triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Long Xuyên; đồng thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xã, phường và khóm, ấp. Qua triển khai thì mỗi xã, phường đã thành lập 01 Tổ công nghệ số xã, phường (13 tổ với 142 thành viên) và mỗi khóm, ấp trên địa bàn thành lập 01 Tổ công nghệ số khóm, ấp (96 khóm, ấp với 675 thành viên). Tổng cộng trên địa bàn thành phố Long Xuyên có 817 thành viên. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn bằng hình thức trực tuyến cho các Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng với sự tham gia của 502/817 thành viên, với các nội dung như: Cài đặt và hướng dẫn sử dụng Smart An Giang; Tạo tài khoản và nộp hồ sơ trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh; Các ứng dụng tiện ích khác: thanh toán không dùng tiền mặt; số sức khỏe điện tử; Bảo hiểm xã hội (VSSiD), VNeID...

Đăng ký tham dự tập huấn Chương trình bồi dưỡng về chuyển đổi số cho lãnh đạo UBND cấp xã qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông và thông tin đến các học viên tham dự lớp tập huấn (15 học viên/ 13 xã, phường) từ ngày 09/09/2022 đến hết ngày 15/10/2022, đến nay các học viên đã hoàn thành khóa tập huấn trước ngày quy định. Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng “Các tiếp cận nền tảng trong chuyển đổi số” cho 173 cán bộ, công chức của các xã, phường.

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố với các lớp như: Bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin; Xây dựng chính phủ số; tập huấn thông tin cho công chức, viên chức thuộc cơ quan Đoàn thể chính trị - xã hội huyện, thị, thành phố về chính phủ số, kinh tế số, công dân điện tử...; Lớp đảm bảo cơ bản về an toàn thông tin của người dùng, khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho công chức, viên chức.

5. Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên

5.1. Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

Triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế nhằm giảm sức lao động của con người, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu; Triển khai thực hiện các ứng dụng IoT trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản: Trên địa bàn thành phố có 27 nhà màng sản xuất dưa lưới, rau thủy canh, cà chua bi, dưa leo Baby... có ứng dụng hệ thống cảm biến nhiệt độ, độ ẩm, hệ thống tưới tự động; 01 mô hình nuôi cá chạch lấu ứng dụng hệ thống cảm biến, diện tích 1.100 m² trên địa bàn xã Mỹ Hòa Hưng; Đang triển khai thực hiện 02 mô hình trồng cây thiên lý ứng dụng hệ thống tưới điều khiển tự động ứng dụng pin năng lượng mặt trời tại xã Mỹ Khánh, Ứng dụng hệ thống tưới phun tự động kết hợp tưới phân cho cây chanh chông tím tại xã Mỹ Khánh từ nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới.

Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp, các sản phẩm được chứng nhận OCOP lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn: địa phương đã phối hợp với các ngành cấp trên tổ chức tập huấn cho các cơ sở, doanh nghiệp có sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP tham dự Lớp tập huấn Giới thiệu Cổng thông tin thương mại điện tử <http://ketnoiocop.vn>; Chuyển đổi số trong thực hiện Chương trình OCOP; Thương mại điện tử và xúc tiến thương mại cho các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP; Phối hợp Sở Công Thương, TTXTTM và ĐT tỉnh xúc tiến thương mại các sản phẩm được chứng nhận OCOP từ 3 sao trở lên; hỗ trợ giới thiệu thông tin trên các sàn thương mại điện tử. Hiện nay có một số sản phẩm OCOP đã được bán trên các trang thương mại điện tử như: Tiki, Lazada, Shopee, Voso...: các sản phẩm đã được chứng nhận OCOP như: Bắp non đóng hộp, mắm cá linh chung, cá linh

kho mía của Cty Antesco, Trà Xạ đen, Trà xạ đen túi lọc của Cty TNHH MTV Thảo An Khang....

Tính đến nay, trên địa bàn thành phố các sản phẩm được dán tem truy xuất nguồn gốc cho trên 20 sản phẩm rau, củ quả, gồm: dưa lưới, cà chua bi, ổi (Công ty Phan Nam); 10 sản phẩm rau an toàn (Nông trại Éch ộp, phường Mỹ Quý); Trà xạ đen, xạ đen túi lọc (Cty Thảo An Khang); Nước cốt dâu tằm (HKD Hai Thuận); cải bẹ dúng, dưa leo, cải xanh (Hộ sản xuất hoa lan Thanh Mai – trồng rau thủy canh), dưa lưới (HKD Cửa hàng Mai Khương); Dưa lưới (Công ty TNHH Nông nghiệp Song Mai).

5.2. Đối với lĩnh vực giáo dục

- *Về lắp đặt camera giám sát*: thực hiện Lắp đặt camera giám sát tại các đơn vị trường học trực thuộc: 397 camera, trong đó: trường Mầm non: 94 camera; trường Tiểu học: 173 camera; trường THCS: 130 camera. Số trường lắp đặt camera trên chưa được tích hợp hệ thống camera về Trung tâm điều hành giám sát của thành phố.

- *Lớp học tương tác thông minh*: Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học: Theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng; số giáo viên có thể ứng dụng CNTT cơ bản để hỗ trợ dạy học 100% giáo viên có thể sử dụng thành thạo các công cụ e-learning soạn bài giảng và tiếp cận việc dạy học trực tuyến

- *Hệ thống Giáo dục thông minh*: Triển khai hệ thống website trong ngành giáo dục, có 38/56 đơn vị website và trang Fanpage riêng, hoạt động thường xuyên với nội dung chính như sau:

+ Giới thiệu cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc, trang tin các lĩnh vực, thư viện văn bản, trang thủ tục hành chính.

+ Thông tin về các hoạt động, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách; liên kết đến hệ thống website của Sở GDĐT và các cơ quan liên quan khác, trả lời các câu hỏi của công dân gửi đến.

+ Cập nhật các thông tin, hoạt động giáo dục để tổ chức tuyên truyền.

Các trường học đang phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để thu dịch vụ giáo dục (học phí) và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Công khai tài khoản của đơn vị và có hướng dẫn cụ thể về thanh toán qua tài khoản; lắp đặt các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ (POS) hoặc mã thanh toán QR Code hoặc phần mềm trên điện thoại di động...tại trường học để cha mẹ học sinh có thể dễ dàng, thuận lợi thanh toán dịch vụ giáo dục (học phí) và các khoản thu không dùng tiền mặt (trong quý I/năm 2023).

Tính đến tháng 3/2023: có 3.477/3557 học sinh lớp 9 (tỷ lệ 97,75%) đã được cấp mã định danh, số còn lại 80 học sinh sẽ chuyển danh sách cho Công an

thành phố để hỗ trợ trong thời gian sớm nhất để các em tham gia thi tuyển sinh 10; Có 2039/2097 cán bộ giáo viên, nhân viên (tỷ lệ 97,23%) được cấp CCCD và thực hiện xong định danh điện tử mức 2, số còn lại là 58 người do sai sót cập nhật thông tin trong căn cước công dân sẽ điều chỉnh bổ sung theo hướng dẫn của Công an TP.

Triển khai các phần mềm do Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp như: Phần mềm thống kê (EMIS online), quản lý nhân sự (PMIS), phần mềm quản lý học sinh (VEMIS), phần mềm quản lý tài chính, phổ cập giáo dục chống mù chữ, phần mềm quản lý thi đua khen thưởng, phần mềm xếp thời khóa biểu, kiểm định chất lượng giáo dục cho các trường, phần mềm quản lý trẻ và dinh dưỡng, phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, phần mềm quản lý thư viện. Bên cạnh đó, địa phương đã triển khai phần mềm quản lý nhà trường vnEdu do VNPT An Giang và phần mềm Smas do Viettel An Giang cung cấp được 100% các trường triển khai (Học liệu điện tử, phiếu liên lạc điện tử) tiếp tục phát huy tính hiệu quả

5.3. Đối với lĩnh vực y tế

Trung tâm Y tế đã triển khai hệ thống phần mềm “Quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế - VNPT-HIS” góp phần tin học hóa trong ngành y tế tại địa phương, đồng thời nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh cho nhân dân, giúp các đơn vị y tế thực hiện liên thông các cơ sở dữ liệu giữa khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm giảm thiểu thất thoát các chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Hiện 100% cơ sở y tế triển khai phần mềm VNPT-HIS đã được kết nối liên thông với công dữ liệu y tế của Bộ y tế và công giám định Bảo hiểm y tế Quốc gia.

Hiện TTYT đang từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNeID) trong tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh, tiêm ngừa COVID-19 tại các cơ sở y tế trực thuộc Trung tâm Y tế. Tính đến nay tỷ lệ tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD tại các cơ sở KCB BHYT trên địa bàn thành phố đạt 100% (13/13 TYT). Tổng số lượt tra cứu bằng CCCD tại Trung tâm Y tế chiếm tỷ lệ $\leq 15\%$; tại Trạm Y tế $\leq 50\%$. Do Căn cước công dân chưa đồng bộ với bảo hiểm y tế, ứng dụng hạn chế, do thông tin còn sai nhiều, không có dữ liệu. bên cạnh đó hiện tại BHYT trẻ em dưới 6 tuổi, BHYT học sinh, 1 số trẻ trước đây mua theo hộ gia đình, nhưng theo văn bản quy định hiện tại yêu cầu phải mua theo BHYT học sinh, khi được cấp lại thì mã số BHYT khác, y tế gặp nhiều khó khăn đối với các trường hợp người dân có 2 thẻ BHYT, khi áp dụng KCB nội, ngoại trú từ 01/10 thì thẻ học sinh số khác với thẻ mua theo gia đình, kiến nghị đồng bộ số mã thẻ BHYT để quản lý dữ liệu thuận tiện. Tương tự đối với các trường hợp công nhân trên địa bàn sau khi nghỉ việc về mua BHYT theo hộ gia đình,...

Đã triển khai kết nối phần mềm cho 13 cơ sở y tế (13 Trạm Y tế xã phường) thực hiện Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (một phần mềm duy nhất tại các cơ sở y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y Tế). Kết quả triển khai kết nối

phần mềm thực hiện Hệ thống thông tin quản lý Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (phần mềm V20 theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y Tế), hiện các TYT đã thực hiện 08/15 phân hệ, còn lại 07 phân hệ chưa thực hiện do Sở Y tế, Trung tâm KSBT, Chi cục DS-KHHGD và Chi cục ATVSTP tỉnh An Giang chưa yêu cầu thực hiện. Mục tiêu của V20 là quản lý dữ liệu cơ sở y tế một cách tập trung, trên cơ sở đó hỗ trợ cho bác sĩ ở y tế cơ sở tăng cường năng lực khám chữa bệnh, cải thiện chất lượng phục vụ người dân, nâng cao khả năng phân tích đưa ra dự báo. Từ đó, người bệnh được chăm sóc, điều trị tốt nhất...

Hiện Trung tâm Y tế đã hoàn thiện kết nối ký số với 100% Bác sĩ đăng ký mã liên thông trên hệ thống phần mềm của Cục quản lý khám chữa bệnh và các hoạt động kê đơn thuốc, báo cáo đơn thuốc sẽ tự động được thực hiện và liên thông lên kho đơn thuốc quốc gia hỗ trợ xác thực trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6. Hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC)

Thành phố tổ chức ra mắt và đưa vào vận hành Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) thành phố kể từ ngày **04/01/2022**. IOC hiện có 10 phân hệ tương ứng 10 lĩnh vực (Văn bản điện tử, Hành chính công, Báo cáo kinh tế xã hội, Y tế, Giáo dục, Du lịch, Lưu trú, Lắng nghe mạng xã hội, Camera An ninh và Phản ánh hiện trường (Phản ánh kiến nghị). Đối với phân hệ phản ánh kiến nghị thành phố, đưa vào thử nghiệm 02 nội dung: Tiếp nhận và phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên lĩnh vực an ninh trật tự và an sinh xã hội.

- Đối với Phân hệ báo cáo Kinh tế xã hội (LRIS): hoàn thành số liệu 05 năm 2016 – 2020, năm 2021, 2022 và triển khai cập nhật chỉ tiêu của các tháng, quý của năm 2023.

- Đối với hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị: Từ khi ra mắt đến 31/12/2022 đã tiếp nhận 78 (đến ngày 20/04/2022 đã tiếp nhận 102) phản ánh, kiến nghị của người dân trên địa bàn thành phố phản ánh các vấn đề trên nhiều lĩnh vực như: ANTT, ASXH, ô nhiễm môi trường, tiếng ồn, trật tự đô thị, trật tự xây dựng, tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố... Qua đó Tổ giúp việc của IOC cũng đã chuyển các phản ánh kiến nghị này đến các phòng, ban, ngành chuyên môn của thành phố và UBND các phường xã để phối hợp xử lý. Kết quả tất cả phản ánh của người dân đều được các phòng, ban, ngành chuyên môn và UBND các phường xã trả lời các phản ánh kiến nghị và công bố công khai trên hệ thống PAKN (<http://smart.angiang.gov.vn>).

Đến nay các phân hệ tại Trung tâm đều hoạt động ổn định, chưa phát sinh vấn đề ngoài dự kiến, phòng chuyên môn tiếp tục phối hợp các đơn vị chuyên môn, Viễn thông An Giang từng bước hoàn chỉnh các nội dung quản lý của các đơn vị.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:

Phối hợp Viettel An Giang triển khai thí điểm mở rộng (giai đoạn 3) giải pháp giám sát an toàn thông tin và xử lý mã độc (Viettel Endpoint Detection & Response (VCS-aJiant). Qua đó, đã thực hiện cài đặt phần mềm giám sát an toàn thông tin và xử lý mã độc trên **339/557** máy tính của cán bộ, công chức, viên chức của các phòng chuyên môn và UBND xã phường (Số máy không cài được phần mềm do cấu hình máy yếu không đáp ứng nhu cầu để cài đặt).

Hệ thống thông tin của UBND thành phố đã được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cấp độ 2 theo Quyết định 208/QĐ-STTTT ngày 29/11/2022.

8. Nguồn nhân lực:

Mỗi đơn vị đều phân công cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin, tuy nhiên thường xuyên thay đổi và phần lớn hạn chế trình độ (05/25 đơn vị cán bộ phụ trách có trình độ CNTT từ cao đẳng và đại học); kinh nghiệm trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là các ứng dụng chuyên ngành; chưa có chính sách thu hút đối với cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin, nên việc tuyển dụng và giữ được cán bộ công nghệ thông tin có năng lực, đáp ứng được yêu cầu gặp rất nhiều khó khăn.

Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các đơn vị phần lớn chưa được tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin chỉ tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn do Tỉnh tổ chức do đó chưa được nâng cao trình độ chuyên môn; bên cạnh đó, phần lớn là phụ trách kiêm nhiệm nên không tham gia được các lớp dài hạn để nâng cao trình độ.

9. Hạ tầng kỹ thuật:

Tỷ lệ máy tính của cán bộ công chức cấp xã, phường đạt 85,68%.

Tỷ lệ máy tính của cán bộ công chức các phòng chuyên môn thành phố đạt 100%.

Hạ tầng công nghệ thông tin hiện có chủ yếu được trang bị từ nhiều năm đó đó không có sự đồng bộ về hạ tầng để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, bên cạnh đó kinh phí để duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp không được đảm bảo nên có một số thiết bị đã hư hỏng và lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

Mỗi đơn vị đều có trang bị 01 máy tính để soạn văn bản mật và có ban hành quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin trên môi trường mạng; 100% máy được cài đặt chương trình diệt virus (phần lớn không có bản quyền) để đảm bảo an toàn cũng như dữ liệu của đơn vị.

III. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ, lãnh đạo sâu sát của Ban Thường vụ Thành ủy; Thường trực UBND thành phố về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả khá tích

cực như: Nhiều chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo có liên quan về, chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh được ban hành qua đó đã giúp lãnh đạo quan tâm hơn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại đơn vị; cán bộ công chức của thành phố và phường, xã; Tổ công nghệ số cộng đồng được tham gia nhiều lớp tập huấn qua đó từng bước được nâng cao về nhận thức, kỹ năng số làm nòng cốt trong công việc vận động, tuyên truyền và hỗ trợ để phát triển xã hội số. Đặc biệt là thành phố Long Xuyên là đơn vị đầu tiên của tỉnh đã tổ chức Lễ Ra Mắt và đưa vào vận hành trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố đây là tiền đề, là cơ sở rất quan trọng trong việc thực hiện các tiêu chí quyền số nói riêng và công tác chuyển đổi số của thành phố nói chung, phục vụ rất tích cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, đoàn viên hội viên và người dân về chuyển đổi số còn hạn chế, vẫn còn tư duy cũ (sống và làm việc theo cách truyền thống) chậm thay đổi để thích ứng với công cuộc chuyển đổi số, sống và làm việc trên môi trường số.

Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số tại một số đơn vị và phường, xã chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số...

Nguồn nhân lực tại các cơ quan, đơn vị địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số.

Tổ công nghệ số cộng đồng tuy đã thành lập đến từng khóm, ấp nhưng nhìn chung chưa phát huy được vai trò là lực lượng xung kích trong thực hiện chuyển đổi số, hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

Lãnh đạo một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến nhiệm vụ chuyển đổi số, còn giao khoán nhiệm vụ này cho cấp phó để triển khai thực hiện do đó kết quả thực hiện chưa đạt yêu cầu.

IOC thành phố đã đi vào vận hành nhưng việc khai thác, cập nhật số liệu trên hệ thống để phục vụ cho công tác chuyên môn của các phòng, ban, ngành còn rất hạn chế (số liệu thiếu cập nhật, không thường xuyên theo dõi trên hệ thống để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị). Tình hình xử lý phản ánh kiến nghị tiếp nhận trên hệ thống IOC cơ bản ổn định tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp đơn vị còn chậm trễ so với quy định. Một số phản ánh liên quan đến các đơn vị chưa có tài khoản trên hệ thống do đó các phản ánh này phải xử lý ngoài quy trình hệ thống, gây mất thời gian.

Việc dự trù kinh phí để thực hiện các công trình, dự án để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số chưa có hướng dẫn cụ thể nên khó khăn cho các đơn vị trong việc dự trù kinh phí do đó việc bố trí kinh phí cho nhiệm vụ này còn rất hạn chế trong khi nhu cầu thực tế để thực hiện thì rất lớn (nhất là kinh phí trang bị cơ sở, vật chất, nâng cấp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật...).

Chưa có cơ chế, chính sách để thu hút, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực đô thị thông minh, chuyển đổi số... để phục vụ sự phát triển của thành phố.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 nhằm từng bước triển khai có hiệu quả Chương trình số 50/CTr-UBND ngày 25/02/2022 về Chuyển đổi số thành phố Long Xuyên giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; phát động thi đua phát động thi đua phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng gắn với cải cách hành chính năm 2023 và thực hiện kiểm tra tình hình triển khai thực hiện phát triển chính quyền số tại cơ quan đơn vị nhằm đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong việc xử lý văn bản và các lĩnh vực có liên quan.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị thông minh thành phố Long Xuyên thực hiện “Đề án An Giang điện tử” và Chương trình chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030.

Triển khai thử nghiệm chuyển đổi số về chính quyền tại xã Mỹ Hòa Hưng và 01 hợp tác xã (hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Hòa Hưng) tham gia thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số của thành phố giai đoạn 2021 – 2025.

Triển khai các phân hệ còn lại của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố Long Xuyên (trong đó: rà soát, kiểm tra hệ thống camera an ninh triển khai tại Công an thành phố, tích hợp về Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh); chuẩn bị các thủ tục triển khai các phân hệ của giai đoạn 2.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng tại xã, phường và khóm, ấp; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng từ đó phát huy vai trò của thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên toàn địa bàn giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống, ...

Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân (ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2022) để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử,... ; Triển khai tích hợp chữ ký số vào các Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

Làm việc với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, chuẩn bị sẵn sàng các phương án triển khai Hệ thống đảm bảo An toàn an ninh mạng (SOC) toàn hệ thống CNTT tích hợp vào Trung tâm Giám sát, Điều hành thông minh trên địa bàn thành phố theo kế hoạch đã đề ra.

Triển khai thực hiện các chương trình, dự án theo danh mục đã ban hành. Trong đó, lắp đặt hệ thống wifi công cộng, triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ... thực hiện hòa thiện các tiêu chí chính quyền điện tử đối với thành phố.

V. Kiến nghị, đề xuất

Tỉnh cần có hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng kinh phí cho việc triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

Tỉnh cần bổ sung biên chế cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cho thành phố và Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố nhằm đảm bảo đủ trình độ, năng lực để triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn.

Nhằm triển khai có hiệu quả các nội dung về chuyển đổi số, cần bổ sung việc thực hiện các chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước theo “Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang” đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Long Xuyên để đánh giá cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; đồng thời đánh giá vai trò của Người đứng đầu tại đơn vị trong triển khai, thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình chuyển đổi số thành phố giai đoạn 2022 – 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Long Xuyên./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- TT. Thành ủy;
- Các phòng, ban, ngành; TP;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Xuân Kiều